TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **13**/2025/HS-ST Ngày: 25-8-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lãm và Bà Nguyễn Thị Mùa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lý Văn Hơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 13, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2025 (BGM), đối với bị cáo:

ĐỖ VĂN M, sinh năm 1964; tại: thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: số I T, khu phố C, phường A, quận D, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Bệnh viện N thuộc thôn T, xã P, tỉnh Đồng Nai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Không ổn định; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Đỗ Thị B đã chết); bị cáo chưa có vợ con, bị cáo có 05 (năm) anh chị em, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất, sinh năm 1980; tiền án: không; tiền sự: Ngày 23/12/2024 bị Tòa án nhân dân quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định số 351/QĐ-TA) trong thời hạn 24 tháng.

Về nhân thân: Ngày 14/10/1985 bị cáo bị Chủ tịch UBND Thành phố H ra Quyết định bắt buộc giáo dục lao động tập trung (theo Quyết định số 4661/QĐ-CBLĐ).Đến ngày 26/9/1986 bị cáo chấp hành xong; Ngày 07/3/1987 bị cáo bị Chủ tịch UBND Thành phố H ra Quyết định bắt buộc giáo dục lao động tập trung (theo Quyết định số 124/QĐ-UB). Đến ngày 19/9/1988 bị cáo chấp hành xong; Ngày 04/4/1990 bị cáo bị Chủ tịch UBND Thành phố H ra Quyết định bắt buộc giáo dục lao động tập trung (theo Quyết định số 226/QĐ-UB). Đến ngày 23/8/1994 bị cáo chấp hành xong; Ngày 03/3/1989 bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (theo bản án số 19/HSST). Đến ngày 23/8/1994 bị cáo chấp hành xong (đã xóa án tích);

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/3/2025 đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người bị hại:* Nguyễn Thành L, sinh năm 1989; nơi ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy số E, xã P, thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

- *Những người làm chứng:*

1. Nguyễn Trung H1, sinh năm 1999 (vắng mặt)

2. Mai Thị Hồng T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Cùng nơi ở hiện nay: Bệnh viện N thuộc thôn T, xã P, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn M là học viên đang chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy P thuộc ấp C, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai với thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 351/QĐ-TA ngày 23/12/2024 của Tòa án nhân dân quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngày 28/12/2024, M bị tăng Lipid, nhiễm HIV và gãy xương gót nên Cơ sở cai nghiện ma túy P chuyển đến Bệnh viện N thuộc thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước để điều trị bệnh. Trong thời gian điều bệnh, M được Bệnh viện N bố trí ở phòng số 22, khoa nội 3cùng với Nguyễn Thành L, Nguyễn Trung H1, Nguyễn Văn A và Nguyễn Chí T1. Khoảng 23 giờ ngày 12/3/2025, M đã đi ngủ nhưng L và H1 vẫn nói chuyện làm M không ngủ được, M liền chửi L và H1. Thấy vậy, L chửi lại "Con chó già nằm cạn sủa hoài" thì M không nói gì và tiếp tục nằm ngủ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/3/2025 Mạnh thức dậy, M lấy khoảng 500ml nước cho vào nồi điện rồi đun sôi nhằm mục đích pha mỳ tôm ăn. Đúng lúc này, L đi ngang qua M vào nhà vệ sinh, do vẫn bực tức bị L chửi nên M lấy bình nước vừa đun sôi và lúc này L đang ngồi trên bồn cầu đi vệ sinh thì M cầm lấy bình nước rồi đi đến tạt vào người L làm L bị bỏng độ I-II diện tích khoảng 20% tại các vị trí: Vùng đỉnh phải, trán phải, mặt phải, tai phải, cổ bên phải, vùng ngực phải (vai phải đến ngang vú bên phải), ½ lưng phải, ½ trên -ngoài cánh tay phải, ½ mặt lưng trong đùi phải.

Ngày 13/3/2025, Nguyễn Thành L làm đơn trình báo gửi Cơ quan Công an để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 nồi điện có đặc điểm hình trụ tròn, loại sử dụng điện, vỏ phía trên màu xanh có dây điện nối với phần đế màu vàng, có chiều cao 14cm, miệng nồi đường kính 18cm, chiều sâu nồi 9cmđể phục vụ công tác điều tra (bút lục 23-29; 139-147; 151- 158).

Theo Kết luận giám định số 72/KLTTCT-TTPY ngày 17/3/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành L tại thời điểm giám định là 26%

Cáo trạng số: 40/CT - VKSBGM ngày 16/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (cũ) nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Đồng Nai truy tố bị cáo Đỗ Văn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Đồng Nai) đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại trình bày tại các biên bản ghi lời khai: Tôi là người đang chấp hành Quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh chấp hành Quyết định tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3. Do tôi bị Cường giáp nên tôi được chuyển đến điể trị tại Bệnh viện N thuộc xã P, B, Bình Phước. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 12/03/2025, khi tôi đang nói chuyện với anh H1 là người cùng phòng với tôi ngồi nói chuyện thì ông Mạnh làu B1 chửi ai đó thì tôi nói "con chó già nằm cạn sủa hoài", sau đó tôi và H1 cũng đi ngủ. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/03/2025, thì tôi ngủ dậy và đi vệ sinh. Khi tôi đang ngồi vệ sinh trên bồn cầu thì đột ngột bị ai đó dội nước sôi từ trên đầu xuống nên tôi nhìn lên thì thấy ông M là người đang đứng đó, tôi biết ông M đã dội nước sôi vào người tôi nên chạy ra ngoài truy hô gọi thầy và được các thầy đưa đi cấp cứu. Nay tôi yêu cầu bị cáo M bồi thường cho tôi số tiền 3.000.000 đồng về tổn thất tinh thần và sức khỏe.

Đại diện Viện kiểm sát, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích đề xuất: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; về trách nhiệm bồi thường ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo về việc bồi thường cho người bị hại 3.000.000 đồng; và đề nghị xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh Đ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là VKSND khu vực 13 – Đồng Nai), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Đỗ Văn M là học viên đang chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc và đang điều trị bệnh tại Bệnh viện N thuộc thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình sinh hoạt tại Bệnh viện, M bực tức vì bị Nguyễn Thành L (cùng là học viên ở cùng phòng) chửi nên khoảng 06 giờ 45 phút ngày 13/3/2025, M đã sử dụng khoảng 500ml nước đang sôi tạt vào người L gây thương tích 26%. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn M đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự. Hành vi dùng bình nước đun sôi tạt từ trên xuống dưới của bị cáo vào người bị hại là dùng hung khí nguy hiểm; chỉ vì một câu nói chửi của người bị hại mà bị cáo tức tối, ghi thù mà gây thương tích cho người bị hại thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Mặt khác, bị cáo phạm tội đang trong thời gian chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đây là những tính tiết quy định tại các điểm a, g, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự, với thương tích của người bị hại là 26% thì đât là tình tiết tăng nặng định khung theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Đồng Nai) đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hoàn toàn biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên cần có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đầu thú, trong vụ án người bị hại cũng có một phần lỗi để xảy ra sự việc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 nồi điện có đặc điểm hình trụ tròn, loại sử dụng điện, vỏ phía trên màu xanh có dây điện nối với phần đế màu vàng, có chiều cao 14cm, miệng nồi đường kính 18cm, chiều sâu nồi 9cm là của Đỗ Văn M, bị cáo dùng làm công cụ thực hiện tội phạm, tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Thành L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng về tổn hại sức khỏe và tổn thất tinh thần, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại. Buộc bị cáo Đỗ Văn M có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Thành L số tiền 3.000.000 đồng.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Văn M 02 *(Hai)* năm 06 *(S)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 587 và 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Đỗ Văn M có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Thành L số tiền 3.000.000 *(Ba triệu)* đồng

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 nồi điện có đặc điểm hình trụ tròn, loại sử dụng điện, vỏ phía trên màu xanh có dây điện nối với phần đế màu vàng, có chiều cao 14cm, miệng nồi đường kính 18cm, chiều sâu nồi 9cm

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 00008964 ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nay là Phòng THADS khu vực 13 – Đồng Nai)

4. Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 13 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 13 – Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết